

UBND HUYỆN TÂN HỒNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC THÔNG BÌNH 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số:26/KH-THTB2

Tân Hồng, ngày 10 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển trường tiểu học Thông Bình 2
giai đoạn 2021 – 2026

Trường Tiểu học Thông Bình 2 đóng trên địa bàn Ấp Long Sơn và Ấp Cà Vàng – xã Thông Bình- huyện Tân Hồng-tỉnh Đồng Tháp. Trường được sáp nhập giữa Trường Tiểu học Thông Bình 2 và Thông Bình 3 thành lập ngày 03 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định số 148/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng với quy mô 26 lớp và 711 học sinh. Sau 1 năm được thành lập, nhà trường đã đi vào hoạt động ổn định và có kết quả ban đầu đáng khích lệ, từng bước có được sự tin cậy của cha, mẹ học sinh và toàn thể nhân dân ấp Long Sơn và Ấp Cà Vàng, xã Thông Bình, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng, ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và quốc tế.

I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019
- Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;
- Căn cứ nghị quyết số 02 - NQ/ĐU ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Đảng ủy xã Thông Bình về phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 2021-2026;
- Căn cứ thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia trường tiểu học.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên trong:

a) Điểm mạnh

**Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

- Tổng số CB, GV, NV: 46; Trong đó: CBQL: 04, GV: 36, NV: 05, CTĐ: 01
- Trình độ chuyên môn: 100% giáo viên nhân viên đạt trình độ chuẩn đào tạo theo vị trí việc làm trong đó có 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn theo Luật giáo dục năm 2019, 100% giáo viên chưa đạt chuẩn tham gia các lớp học nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu theo Luật Giáo dục năm 2019.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Đủ về số lượng, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhiều người có trình độ chuyên môn giỏi và bề dày kinh nghiệm trong giảng dạy.

- Cán bộ quản lý: có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực, kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có khả năng lập kế hoạch, xây dựng các giải pháp thực hiện phù hợp thực tiễn nhà trường; tích cực cập nhật các thông tin phục vụ yêu cầu công tác.

* **Học sinh:** Đã có giải cao ở một số hoạt động, sân chơi trí tuệ. Chất lượng đại trà ổn định.

* **Về cơ sở vật chất:**

- Phòng học: 32 phòng.

- Phòng bộ môn: 07 phòng (Gồm: Phòng Tin học (2), phòng Mĩ thuật, phòng Âm nhạc, phòng tiếng Anh (2), phòng Đa năng

- Phòng Thư viện: 100m²

- Phòng Y tế: 01

- Các phòng chức năng gồm phòng Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, văn thư, kế toán, kho lưu trữ, phòng Đội. Tất cả các phòng chức năng đảm bảo đủ cơ sở vật chất để nhà trường phát triển.

b) Điểm yếu

- **Đội ngũ giáo viên, nhân viên:**

+ Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên chưa thực sự đồng đều, nhân tố điển hình ít.

+ Một số giáo viên còn hạn chế về công nghệ thông tin, việc tiếp cận với đổi mới giáo dục còn hạn chế.

+ Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế nhất là đối với những đồng chí tuổi cao. Đây là trở ngại lớn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại. Việc tự học tự bồi dưỡng của giáo viên còn hạn chế, chưa thật khoa học, do đó hiệu quả chưa cao.

+ Tỷ lệ giáo viên đáp ứng yêu cầu trình độ theo Luật giáo dục chưa cao

- **Học sinh:** Số học sinh tăng nhanh trong mỗi năm, chất lượng học sinh không đồng đều, tỉ lệ học sinh hạn chế về ngôn ngữ, năng lực, mắc tự kỉ tăng hàng năm.

- **Cơ sở vật chất:**

Còn thiếu các thiết bị hiện đại cho 30% số lớp của trường, trong 5 năm tới thiếu cơ sở vật chất. Số lượng máy tính, máy chiếu sau thời gian bảo hành hỏng nhiều.

2. Môi trường bên ngoài:

Trường tiểu học Thông Bình 2 thuộc xã Thông Bình là địa phương vùng biên giới có truyền thống hiếu học, nhân dân địa phương của xã Thông Bình và cụm,

tuyển hầu hết là các gia đình chuyển đổi kinh tế từ thuần nông sang dịch vụ thương mại nhỏ, một bộ phận dân cư thuộc là công chức, viên chức có mức thu nhập trung bình. Một bộ phận dân cư ở tỉnh xa về sinh sống, thuê nhà, tạm trú tại địa bàn 2 ấp có mức thu nhập không ổn định, chưa có điều kiện quan tâm đến con. Nhà trường có nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của địa phương, xây dựng chất lượng giáo dục của trường đạt kiểm định chất lượng đạt mức 2, phấn đấu đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm học 2021- 2022.

3. Thời cơ

- Được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tin nhiệm của cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên được đào tạo cơ bản, trẻ, nhiệt tình, trách nhiệm, yêu nghề.

- Khuôn viên nhà trường đã được quy hoạch đồng bộ, trang thiết bị hiện đại. Diện tích của nhà trường đáp ứng yêu cầu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Nhà trường được Phòng GD&ĐT Tân Hồng, Ủy ban nhân dân xã Thông Bình quan tâm, chỉ đạo sát sao về mọi mặt, động viên kịp thời, luôn tạo mọi điều kiện để nhà trường phát triển.

4. Thách thức

- Số học sinh tăng nhanh hàng năm, tăng sĩ số học sinh/ lớp và số lớp

- Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh.

- Do yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là kỹ năng ứng xử với học sinh, phụ huynh học sinh, khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Số lượng giáo viên để đáp ứng chương trình phổ thông mới còn thiếu trong 3 năm tới.

- Các nhà trường cùng cấp học trong địa bàn xã đã có bề dày về truyền thống dạy học, có những bước tiến mạnh mẽ, chất lượng giáo dục sẽ có tốc độ phát triển cao trong thời gian tới.

- Xã Thông Bình là địa phương thuần nông đang chuyển dịch kinh tế nông nghiệp sang kinh doanh nhỏ, kinh tế gia đình và đời sống của một bộ phận nhân dân không ổn định là một trong những nguyên nhân gây khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động của nhà trường.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới tư duy làm việc chủ động và đổi mới kiểm tra đánh giá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục tiểu học, đánh giá theo năng lực học sinh. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Thực hiện thành công chương trình phổ thông 2018.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tâm và đủ tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

- Từng bước kiểm soát, bảo dưỡng, tăng cường cơ sở vật chất và mua sắm bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu giáo dục...

- Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục theo thông tư mới TT 17/2018/TTBGD&ĐT về kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, chia sẻ: Nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch văn minh, môi trường giáo dục lành mạnh, học sinh được sáng tạo, xây dựng trường học hạnh phúc...

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN, TÂM NHÌN, SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Quy mô số lớp, số học sinh

Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2021-2026 (Số HS mỗi lớp khoảng dưới 30 HS)

Năm học	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5		Toàn trường		TB Hs/lớp
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	
2021-2022	5	135	5	140	5	137	6	173	5	126	26	711	27,5
2022-2023	5	140	5	145	5	143	5	139	6	173	26	723	27,8
2023-2024	5	145	5	150	5	150	5	150	6	145	26	720	27,7
2024-2025	5	155	5	155	5	160	5	160	6	160	25	790	30,4
2025-2026	6	165	6	165	6	165	6	170	6	170	30	835	27,8

2. Tâm nhìn:

Đảm bảo nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Nâng cao vị thế của nhà trường trong khối tiểu học huyện Tân Hồng; Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn

có khát vọng vươn lên. Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và xây dựng các điều kiện trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3.

3. Sứ mệnh:

Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương, tình thương trách nhiệm, trường có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện, phát triển phẩm chất năng lực của công dân toàn cầu.

4. Các giá trị cốt lõi:

- Tinh thần đoàn kết
- Lòng tự trọng
- Khát vọng vươn lên
- Tình nhân ái
- Tính sáng tạo
- Sự hợp tác
- Tinh thần trách nhiệm
- Tính tự giác

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Các mục tiêu tổng quát

1.1. Mục tiêu ngắn hạn (đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục)

- Trường Tiểu học Tông Bình 2 được xếp hạng trường Tiểu học có chất lượng giáo dục loại tốt trong quận, có uy tín cao với phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ giáo viên 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, có ít nhất 80 % đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Cán bộ quản lý đạt chuẩn hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ở mức khá trở lên trong đó có 01 đồng chí đạt mức Tốt.

- Giữ vững danh hiệu Tập thể Lao động Tiên Tiến xuất sắc. Trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ III, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Trường Xanh-Sạch-Đẹp, Thư viện tiên tiến.

1.2. Mục tiêu trung hạn

- Đội ngũ giáo viên giàu kinh nghiệm, năng động, chuyên môn giỏi, có năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, thực hiện tốt chương trình phổ thông. Hằng năm có giáo viên giỏi đạt giải cấp huyện.

- Chất lượng đại trà đảm bảo đạt và vượt với mức trung bình của huyện. Chất lượng mũi nhọn có học sinh đạt giải cấp tỉnh, cấp Quốc gia.

- Giữ vững danh hiệu Tập thể lao động Tiên Tiến xuất sắc.

1.3. Mục tiêu dài hạn

Đội ngũ giáo viên 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ ngày càng nâng cao được phòng GD&ĐT huyện Tân Hồng ghi nhận.

- 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn theo Luật giáo dục 2019

- Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên. Hàng năm học sinh mũi nhọn đạt giải cấp huyện, Tỉnh, Quốc gia.
- Tiếp tục duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, phấn đấu đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2022.

- Duy trì trường đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc.

2. Các mục tiêu cụ thể

2.1. Năm học 2021- 2022, trường tiểu học Thông Bình 2 phấn đấu:

Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cao với các chỉ tiêu quan trọng sau:

* Về số học sinh 711 HS/ 26 lớp

- + Khối 1: 135 HS/5 lớp trung bình 27 HS/lớp
- + Khối 2: 143 HS/5 lớp trung bình 28,6 HS/ lớp
- + Khối 3: 139 HS/ 5 lớp trung bình 27,8 HS/lớp
- + Khối 4: 173 HS/ 6 lớp trung bình 28,8 HS/ lớp
- + Khối 5: 126 HS/ 5 lớp trung bình 25,2 HS/lớp

* Nhân sự:

- + Đủ giáo viên cơ bản, giáo viên chuyên. Tỉ lệ: 1.38 GV/lớp, đủ nhân viên
- + Có ít nhất 01 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện (có GV đạt giải), có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đạt mức khá trở lên trong đó có 01 đồng chí đạt mức Tốt.

+ Giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo Luật Giáo dục năm 2019 đạt tỉ lệ 37/37 (100%).

* Công tác đầu tư CSVC

+ Được trang bị CSVC theo thông tư 05/2019/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2019 thông tư ban hành thiết bị dạy học lớp 1, 2 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phục vụ chương trình thay sách lớp 1.

+ Trang bị thiết bị hiện đại 100% số lớp học, các phòng khu hiệu bộ được trang bị máy tính, internet vào giảng dạy.

Tất cả cán bộ nhân viên ứng dụng hiệu quả CNTT trong giảng dạy và công việc được giao.

+ Sửa chữa bổ sung thiết bị, CSVC đã xuống cấp.

* **Công tác phổ cập:** Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%, không có học sinh bỏ học, quan tâm tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn, duy trì PCGD tiểu học đạt mức độ 3.

* **Chất lượng học sinh:** Các nhóm phẩm chất, năng lực: có từ 99,9% số HS trở lên được đánh giá mức tốt và đạt.

* **Kiến thức, kĩ năng môn học:** số học sinh được đánh giá hoàn thành và hoàn thành tốt đạt từ 99,9% trở lên.

- Khen thưởng:

+ Lớp 1: HTXS: 31 %; HS Tiêu biểu: 5 %; nhận thư khen: 59%

+ Lớp 2 đến lớp 5: HTXS: 30 %; HS khen vượt trội: 60-65 %

+ Khảo sát Tiếng Anh học sinh tham gia các chương trình liên kết (Language

link đạt 65% trở lên).

+ Mô hình triển khai trong năm học:

+ Nhà vệ sinh thân thiện

* **Danh hiệu thi đua**

* **Thư viện đạt Tiên tiến**

* **Tập thể Lao động Tiên Tiến.**

* **Trường Tiên tiến về Thể dục thể thao.**

* **Liên đội mạnh cấp huyện.**

* **Công đoàn Xuất sắc cấp huyện**

* **Chi đoàn xếp loại Xuất sắc**

2.2. Năm học 2022- 2023

Sau khi thực hiện đề án sáp nhập trường số học sinh của các điểm trường khác về trường nên tổng số học sinh như sau: Tổng số 723HS/26 lớp

+ Tuyển mới năm 2022-2023: 140 học sinh/ 5 lớp (trung bình 28 HS/ lớp)

+ Khối 2: 145 học sinh/5 lớp trung bình sĩ số 29 HS/ lớp.

+ Khối 3: 143/ 5 lớp trung bình 28,6 HS/ lớp.

+ Khối 4: 139/ 5 lớp trung bình sĩ số 27,8 HS/ lớp.

+ Khối 5: 173/6 lớp trung bình sĩ số 28,8 HS/ lớp.

* Nhân sự:

+ Đủ giáo viên cơ bản, giáo viên bộ môn, tỉ lệ: 1,38 GV/lớp, đủ nhân viên.

+ Có từ 1-2 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện (có GV đạt giải), có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt mức khá trở lên, trong đó 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có 01 đồng chí đạt mức Tốt.

+ Có 95 % giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo Luật Giáo dục năm 2019.

+ Có 5 giáo viên tiếp tục bồi dưỡng nâng cao trình độ đạt chuẩn theo luật giáo dục 2019.

* Công tác đầu tư CSVC

+ Tiếp tục trang bị đủ CSVC, đồ dùng dạy học theo thông tư 05/2019/TT-BGD&ĐT trong các phòng học, phòng chức năng (dành cho học sinh lớp 1 và lớp 2), tiếp tục trang bị cơ sở vật chất phục vụ chương trình thay sách lớp 3, mua bổ sung, sửa chữa đồ dùng học tập cho học sinh lớp 4,5.

+ Trang bị thiết bị hiện đại 100% số lớp học, 100% phòng cán bộ nhân viên. Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý đạt 100%.

+ *Công tác phổ cập*: Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%, không có học sinh bỏ học, quan tâm tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn, duy trì PCGD tiêu học đạt mức độ 3.

+ *Chất lượng học sinh*:

- Các nhóm phẩm chất, năng lực: có từ 99,9% số HS trở lên được đánh giá mức tốt và đạt.

- Kiến thức, kĩ năng môn học: số học sinh được đánh giá hoàn thành và hoàn thành tốt đạt từ 99,9% trở lên.

- Khen thưởng:

- Lớp 1,2: HTXS: 30 %; HS Tiêu biểu: 10 %;

- Lớp 3 đến lớp 5: HTXS: 31 %; HS khen vượt trội: 65%

- Khảo sát Tiếng Anh học sinh tham gia các chương trình liên kết (đạt 65% trở lên).

- Các cuộc thi của HS: Cấp huyện: 10 HS đạt giải; cấp Tỉnh: 02, có học sinh đạt giải cấp Quốc gia.

* *Mô hình sáng tạo hoạt động Đội*: Mô hình gian hàng nghìn việc tốt

* *Danh hiệu thi đua*:

+ Phần đầu giữ vững thư viện Tiên tiến

+ Tập thể Lao động Tiên Tiến.

+ Trường Tiên Tiến về Thể dục thể thao.

+ Liên đội mạnh cấp Thành phố.

+ Công đoàn vững mạnh Xuất sắc.

+ Chi đoàn xếp loại Xuất sắc.

2.3. Năm học 2023- 2024

Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cao với các chỉ tiêu quan trọng sau:

* Số lớp, số học sinh: 720HS/ 26 lớp lớp trung bình 27,7 HS/ lớp

* *Nhân sự*:

* Đủ giáo viên cơ bản, giáo viên bộ môn, tỉ lệ: 1,38 GV/lớp, đủ nhân viên.

+ Hàng năm có từ 1-2 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện (có GV đạt giải), có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đạt ở mức khá trở lên, trong đó có 01 đồng chí đạt mức Tốt.

+ Có 100 % giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo Luật Giáo dục năm 2019.

+ Có 01 giáo viên cốt cán, 01 cán bộ quản lí cốt cán tham gia các hoạt động hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện chương trình phổ thông 2018.

* *Công tác đầu tư CSVC*:

+Tiếp tục trang bị đủ CSVC tối thiểu trong các phòng học, phòng chức năng đáp ứng chương trình thay sách cho học sinh lớp 4 và chương trình hiện hành với học sinh lớp 5.

+ Duy trì đảm bảo thiết bị hiện đại 100% số lớp học, 100% phòng cán bộ nhân viên. Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý đạt 100%.

+ Sửa chữa bổ sung thiết bị, CSVC đã xuống cấp.

* **Công tác phổ cập:** Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%, không có học sinh bỏ học, quan tâm tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn, duy trì PCGD tiểu học đạt mức độ 3.

* **Chất lượng học sinh:**

- Các nhóm phẩm chất, năng lực: có từ 99,9% số HS trở lên được đánh giá mức tốt và đạt.

- Kiến thức, kĩ năng môn học: số học sinh được đánh giá hoàn thành và hoàn thành tốt đạt từ 99,9% trở lên.

- Khen thưởng:

+ Lớp 1,2,3: HTXS: 30 %; HS Tiểu biểu: 10 %; học sinh được nhận thư khen: 55%

+ Lớp 4 đến lớp 5: HTXS: 31 %; HS khen vượt trội: 65%

- Khảo sát Tiếng Anh học sinh tham gia các chương trình liên kết đạt 90% trở lên.

- Các cuộc thi của HS: Cấp huyện: 10 HS đạt giải; cấp tỉnh: 02, có học sinh đạt giải cấp Quốc gia.

* **Mô hình sáng tạo hoạt động Đội:** Mô hình sản phẩm giáo dục bảo vệ môi trường từ vỏ hộp sữa.

* **Danh hiệu thi đua:**

+ Duy trì Thư viện Tiên tiến.

+ Tập thể Lao động Tiên Tiến.

+ Trường Tiên Tiến về Thể dục thể thao.

+ Liên đội mạnh cấp huyện và tỉnh, Bằng khen của Trung ương Đoàn

+ Công đoàn vững mạnh Xuất sắc.

+ Chi đoàn xếp loại Xuất sắc.

2.4. Năm học 2024- 2025

Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cao với các chỉ tiêu quan trọng sau:

* Số lớp, số học sinh: 790/26 lớp, trung bình 30,4 HS/ lớp

* **Nhân sự:**

+ Đủ giáo viên cơ bản, giáo viên chuyên biệt, tỉ lệ: 1,5 GV/lớp, đủ nhân viên theo vị trí việc làm.

+ Có từ 2-3 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Huyện, phần đầu có giáo viên giỏi cấp tỉnh, có 85% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 15% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt, có 01 đồng chí Hiệu trưởng, 01 đồng chí Phó hiệu trưởng đạt mức tốt, 01 đồng chí Phó hiệu trưởng đạt mức khá trở lên.

+ Có 100 % giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo Luật Giáo dục năm 2019. Phần đầu có từ 1-2 đồng chí giáo viên đạt trình độ thạc sĩ.

+ Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cốt cán và giáo viên cốt cán, phát huy khả năng hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện chương trình phổ thông 2018.

*** Công tác đầu tư CSVC:**

+ Trang bị đủ CSVC tối thiểu trong các phòng học, phòng chức năng.

+ Trang bị thiết bị hiện đại 100% số lớp học, 100% phòng cán bộ nhân viên.

Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý đạt 100%.

+ Sửa chữa bổ sung thiết bị, CSVC đã xuống cấp.

*** Công tác phổ cập:** Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%, không có học sinh bỏ học, quan tâm tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn, duy trì PCGD tiểu học đạt mức độ 3.

*** Chất lượng học sinh:**

- Các nhóm phẩm chất, năng lực: có từ 99,9% số HS trở lên được đánh giá mức tốt và đạt.

- Kiến thức, kỹ năng môn học: số học sinh được đánh giá hoàn thành và hoàn thành tốt đạt từ 99,9% trở lên.

- Khen thưởng:

+ Lớp 1,2,3,4: HTXS: 30 %; HS Tiêu biểu : 10 %; học sinh được nhận thư khen: 55%

+ Lớp 5: HTXS: 31 %; HS khen vượt trội: 65%

- Khảo sát Tiếng Anh học sinh tham gia các chương trình liên kết đạt 90% trở lên.

- Các cuộc thi của HS: Cấp huyện: 10 -12 HS đạt giải; cấp Tỉnh: 3-5 HS, có học sinh đạt giải cao cấp Quốc gia.

*** Mô hình sáng tạo Hoạt động Đội:** Mô hình tạo những sản phẩm handmad.

*** Danh hiệu thi đua:**

+ Duy trì Thư viện Tiên tiến

+ Tập thể Lao động Tiên Tiến

+ Trường Tiên Tiến về Thể dục thể thao

+ Liên đội mạnh cấp huyện và tỉnh, Bằng khen của Trung ương đoàn.

+ Công đoàn vững mạnh Xuất sắc

+ Chi đoàn xếp loại Xuất sắc

2.5. Năm 2025- 2026

Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cao với các chỉ tiêu quan trọng sau:

Số lớp, số học sinh: 835/30 lớp, trung bình 27,8 HS/lớp

Nhân sự:

+ Đủ giáo viên cơ bản, giáo viên chuyên biệt. Tỉ lệ: 1,5 GV/lớp, đủ nhân viên theo vị trí việc làm.

+ Có từ 2-3 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện và tỉnh (có GV đạt giải), có 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 40% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt, có 01 đồng chí Hiệu trưởng, 01 đồng chí Phó hiệu trưởng đạt mức tốt, 01 đồng chí Phó hiệu trưởng đạt mức khá trở lên.

+ Có 100 % giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo Luật Giáo dục năm 2019, phần đầu có từ 2-3 giáo viên có trình độ thạc sĩ.

*** Công tác đầu tư CSVC:**

+ Trang bị đủ CSVC tối thiểu trong các phòng học, phòng chức năng.
+ Trang bị thiết bị hiện đại 100% số lớp học, 100% phòng cán bộ nhân viên. Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý đạt 100%.
+ Sửa chữa bổ sung thiết bị, CSVC đã xuống cấp.

*** Công tác phổ cập:** Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%, không có học sinh bỏ học, quan tâm tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn, duy trì PCGD tiểu học đạt mức độ 3.

*** Chất lượng học sinh:**

- Các nhóm phẩm chất, năng lực: có từ 99,9% số HS trở lên được đánh giá mức tốt và đạt.

- Kiến thức, kỹ năng môn học: số học sinh được đánh giá hoàn thành và hoàn thành tốt đạt từ 99,9% trở lên.

- Khen thưởng:

+ Khen học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 đạt mức HTXS: 32 %; HS Tiểu biểu: 15%; học sinh được nhận thư khen: 50%

- Khảo sát Tiếng Anh học sinh tham gia các chương trình liên kết đạt 100% trở lên.

- Các cuộc thi của HS: Cấp huyện: 10 -12 HS đạt giải; cấp Tỉnh: 3-5 HS, có học sinh đạt giải cao cấp Quốc gia.

* Mô hình sáng tạo Hoạt động Đội: có từ 1-2 mô hình

* Trường trở thành một trong những trung tâm giáo dục văn hóa thể thao của địa phương.

*** Danh hiệu thi đua:**

+ Duy trì Thư viện Tiến tiến

+Tập thể Lao động Xuất s

+ Trường Tiên Tiến về Thể dục thể thao

+ Liên đội mạnh cấp huyện và tỉnh, cờ thi đua Hội đồng Đội Tỉnh

+ Công đoàn vững mạnh Xuất sắc

+ Chi đoàn xếp loại Xuất sắc

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chủ đạo

- Thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn đơn vị theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Xây dựng sự đoàn kết, nhất trí cao trong tập thể hội đồng sư phạm để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong Nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu.

- Tranh thủ sự đồng thuận và tăng cường sự gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.
- Xin ý kiến cộng đồng điều chỉnh chiến lược phù hợp với thực tế, nâng cao hiệu quả giáo dục.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Khắc phục những hạn chế trong quản lý điều hành, kiểm tra, đánh giá, tổ chức các hoạt động dạy và học:

- Tăng cường kỷ cương, nề nếp, đẩy mạnh đổi mới phương thức quản lý các mặt hoạt động của nhà trường theo hướng tăng quyền tự chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân.

- Tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm – tinh thần đoàn kết – sự hợp tác cùng phát triển.

2.2. Đẩy mạnh đổi mới quản lý giáo dục, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục

- Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch hành động của Tỉnh và huyện ủy, UBND về “Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, thực hiện tốt 3 chương trình huyện ủy giai đoạn 2021-2026.

- Thực hiện tổ chức dạy học theo hướng giảm bớt công việc, tăng cường chất lượng chuyên môn, đề cao trách nhiệm cá nhân của giáo viên với nhiệm vụ được phân công.

- Đổi mới sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tạo môi trường chia sẻ, trao đổi.

- Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá cả về nội dung và hình thức, thông qua kiểm tra, đánh giá để thúc đẩy đổi mới dạy học theo hướng phát triển năng lực người học.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng trong công tác kiểm tra nội bộ, đánh giá giáo viên, đánh giá hiệu trưởng.

2.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Rà soát, đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý theo chuẩn/tiêu chuẩn do Bộ GD-ĐT ban hành.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo yêu cầu của chuẩn/tiêu chuẩn do Bộ GD-ĐT ban hành.

- Đẩy mạnh đánh giá, phân loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, đổi mới công tác thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào đổi mới dạy học, dạy theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học.

2.4. Nâng cao chất lượng dạy-học ngoại ngữ trong nhà trường

- Tiếp tục bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, vận động giáo viên tham gia học ngoại ngữ.

- Nhân rộng mô hình liên kết dạy tiếng Anh trong nhà trường và các chương trình hợp tác quốc tế.

- Thực hiện giám sát chất lượng dạy học ngoại ngữ trong nhà trường, phối hợp với trung tâm điều chỉnh phương pháp giảng dạy nâng cao kết quả của học tập của học sinh.

2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, phát huy vai trò của trường học kết nối. Xây dựng kho bài giảng E-Learning trực tuyến đáp ứng nhu cầu chia sẻ, trao đổi, tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ giáo viên.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Tiếp tục triển khai phần mềm sổ điểm điện tử, thống nhất quy trình, cách thức chia sẻ thông tin giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

2.6. Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa theo hướng trải nghiệm, gắn kiến thức trong nhà trường với thực tế cuộc sống;

- Tổ chức các giờ sinh hoạt theo hướng phát huy tính tự chủ, sáng tạo của học sinh, thông qua đó giáo dục nhận thức, hình thành ý thức tập thể, trách nhiệm cộng đồng cho học sinh.

- Nghiên cứu tổ chức mô hình giáo dục kỹ năng sống và tổ chức các câu lạc bộ phát triển theo năng lực, sở trường cho học sinh.

2.7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, đa dạng hóa các mô hình đào tạo

- Thực hiện xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực tham gia phát triển giáo dục, phát triển các câu lạc bộ năng khiếu cho học sinh.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động liên kết giáo dục, tăng cường giáo dục kỹ năng sống với các hình thức giáo dục hiện đại, tiên tiến.

2.8. Đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất theo hướng đồng bộ, chuẩn hóa, hiện đại hóa, tăng cường duy tu, bảo dưỡng, phát huy hiệu quả cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học.

- rà soát, xây dựng kế hoạch tu bổ, bảo trì, sử dụng, cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học hàng năm. Sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích các công trình được UBND huyện đầu tư.

- Xây dựng quy chế, phân công trách nhiệm cụ thể rõ ràng tới từng bộ phận, cá nhân trong việc quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

- Thường xuyên quan tâm và có giải pháp kịp thời để các công trình nhà vệ sinh đáp ứng tốt nhu cầu của học sinh.

- Nâng tần suất sử dụng các phòng học chức năng, thực hành, thí nghiệm.

- Tranh thủ các dự án và sự tham mưu, hỗ trợ của các cấp lãnh đạo và Ban đại diện CMHS, các nguồn lực bên ngoài xây dựng và duy trì hệ thống vườn hoa cây cảnh, khung cảnh sư phạm nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

Hàng năm lấy ý kiến góp ý của Hội đồng trường, các tổ chức đoàn thể trong trường và địa phương, PHHS điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tiễn.

2. Trách nhiệm của Phó hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác, tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ;

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt nhiệm vụ.

4. Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm để bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

5. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

6. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

Tham gia giám sát, góp ý hàng năm chiến lược phát triển nhà trường
Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển nhà trường.

Tăng cường giáo dục gia đình, vận động cha mẹ học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND huyện

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn bổ sung cơ sở vật chất hiện đại cho trường tiểu học Thông Bình 2 theo kế hoạch của UBND huyện.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

3. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường Tiểu học Thông Bình 2 giai đoạn 2021-2026. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

Nơi nhận:

- PGD-ĐT Tân Hồng: (để phê duyệt);
- ĐU- HĐND-UBND xã (để b/c);
- Các tổ CM (để chỉ đạo);
- PHHS (để tham gia góp ý);
- Đăng tải trên công thông tin (Thông tin tới ND địa phương);
- Lưu: VT.



Nguyễn Thanh Sơn